

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
KHOA LUẬT

NGUYỄN THU HƯỜNG

**ÁP DỤNG PHÁP LUẬT CỦA TÒA ÁN NHÂN DÂN
TRONG GIẢI QUYẾT ÁN HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH
QUA THỰC TIỄN TỈNH THÁI NGUYÊN**

Chuyên ngành: Lý luận và lịch sử Nhà nước và Pháp luật
Mã số: 60 38 0101

TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT HỌC

HÀ NỘI - 2014

**Công trình được hoàn thành
tại Khoa Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội**

Cán bộ hướng dẫn khoa học: PGS. TS NGUYỄN MINH ĐOAN

Phản biện 1:.....

Phản biện 2:.....

**Luận văn được bảo vệ tại Hội đồng chấm luận văn, họp
tại Khoa Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội.**

Vào hồi giờ, ngày tháng năm 2014

**Có thể tìm hiểu luận văn tại
Trung tâm tư liệu Khoa Luật – Đại học Quốc gia Hà Nội
Trung tâm tư liệu – Thư viện Đại học Quốc gia Hà Nội**

MỤC LỤC

Trang phụ bì

Lời cam đoan

Mục lục

Danh mục từ viết tắt

MỞ ĐẦU	1
Chương 1: NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ ÁP DỤNG PHÁP LUẬT CỦA TÒA ÁN NHÂN DÂN TRONG GIẢI QUYẾT ÁN HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH	7
1.1. Khái niệm và đặc điểm áp dụng pháp luật của TAND trong giải quyết án hôn nhân và gia đình	7
1.1.1. Khái niệm áp dụng pháp luật của TAND trong giải quyết án hôn nhân và gia đình.....	7
1.1.2. Đặc điểm áp dụng pháp luật của TAND trong giải quyết án HN&GD	12
1.2. Quy trình và nội dung áp dụng pháp luật trong giải quyết án hôn nhân và gia đình	14
1.3. Hiệu quả và các yếu tố bảo đảm hiệu quả áp dụng pháp luật của TAND trong giải quyết án HN&GD	24
1.3.1. Các quy định pháp luật liên quan đến việc giải quyết án về HN&GD	27
1.3.2. Tình hình kinh tế, chính trị - xã hội của đất nước	27
1.3.3. Yếu tố đạo đức, truyền thống văn hóa dân tộc	29
1.3.4. Ý thức pháp luật của đội ngũ cán bộ, công chức của Tòa án và các tầng lớp nhân dân	30
1.3.5. Năng lực, trình độ của đội ngũ cán bộ, thẩm phán, hội thẩm nhân dân, thư ký của tòa án	31
1.3.6. Một số yếu tố khác.....	32
Kết luận Chương 1	33
Chương 2: THỰC TRẠNG ÁP DỤNG PHÁP LUẬT CỦA TÒA ÁN NHÂN DÂN TRONG GIẢI QUYẾT ÁN HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH Ở TỈNH THÁI NGUYÊN	34
2.1. Một số đặc điểm về kinh tế - xã hội có ảnh hưởng đến hoạt động áp dụng pháp luật của TAND trong giải quyết án hôn nhân và gia đình ở tỉnh Thái Nguyên	34
2.1.1. Đặc điểm về tự nhiên, dân cư, kinh tế, văn hóa, xã hội có ảnh hưởng đến hoạt động áp dụng pháp luật của TAND trong giải quyết án hôn nhân và gia đình ở tỉnh Thái Nguyên	34
2.1.2. Ảnh hưởng của yếu tố cơ cấu tổ chức của hệ thống TAND ở tỉnh Thái Nguyên đến hoạt động áp dụng pháp luật của TAND trong giải quyết án HN&GD.....	40

2.2.	Những ưu điểm, kết quả đạt được trong ADPL của TAND để giải quyết án HN&GD ở tỉnh Thái Nguyên.....	42
2.3.	Những nhược điểm, hạn chế trong ADPL của TAND để giải quyết án HN&GD ở tỉnh Thái Nguyên.....	50
Kết luận Chương 2		62
Chương 3: QUAN ĐIỂM VÀ GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ ÁP DỤNG PHÁP LUẬT CỦA TÒA ÁN NHÂN DÂN TRONG GIẢI QUYẾT ÁN HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH Ở TỈNH THÁI NGUYÊN		
		63
3.1.	Các quan điểm cơ bản về nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật trong giải quyết án HN&GD của TAND ở tỉnh Thái Nguyên.....	63
3.2.	Giải pháp nâng cao hiệu quả ADPL của TAND trong giải quyết án HN&GD ở tỉnh Thái Nguyên.....	70
3.2.1.	Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động TAND tỉnh Thái Nguyên nói chung và việc áp dụng pháp luật trong giải quyết án hôn nhân và gia đình nói riêng	70
3.2.2.	Tiếp tục hoàn thiện hệ thống văn bản QPPL nhằm đảm bảo áp dụng pháp luật trong giải quyết án HN&GD trong cả nước cũng như ở Thái Nguyên.....	73
3.2.3.	Kiến tạo cơ cấu tổ chức, nâng cao năng lực, trình độ của đội ngũ thẩm phán, thư ký trong giải quyết án HN&GD ở tỉnh Thái Nguyên...	78
3.2.4.	Nâng cao năng lực trình độ chuyên môn của HTND	81
3.2.5.	Tăng cường phương tiện và điều kiện cơ sở vật chất cho các TAND trên địa bàn tỉnh và hoàn thiện chế độ chính sách đối với Thẩm phán, cán bộ Tòa án	83
3.2.6.	Tăng cường hoạt động kiểm tra giám đốc đối với TAND ở tỉnh Thái Nguyên trong việc giải quyết án HN&GD	84
3.2.7.	Tăng cường công tác tổng kết kinh nghiệm xét xử của ngành Tòa án làm cơ sở cho hoạt động ADPL trong giải quyết án HN&GD được thực hiện thống nhất.....	85
3.2.8.	Tuyên truyền, phổ biến, giải thích pháp luật để nâng cao ý thức pháp luật và tăng cường sự kiểm tra, giám sát của nhân dân đối với hoạt động của TAND trong giải quyết án HN&GD ở tỉnh Thái Nguyên	86
Kết luận Chương 3		88
KẾT LUẬN		89
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO		91
PHỤ LỤC		

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Gia đình là tế bào của xã hội, là cái nôi nuôi dưỡng mỗi con người, là môi trường quan trọng hình thành và giáo dục nhân cách, góp phần vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc. Gia đình tốt thì xã hội mới tốt, xã hội tốt thì gia đình càng tốt hơn. Để đề cao vai trò của gia đình trong đời sống xã hội, giữ gìn và phát huy truyền thống và những phong tục tập quán tốt đẹp của dân tộc Việt Nam, Luật HN&GD năm 2000 góp phần xây dựng, hoàn thiện và bảo vệ chế độ HN&GD tiến bộ, xây dựng chuẩn mực pháp lý cho cách ứng xử của các thành viên trong gia đình, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, của các thành viên trong gia đình, kế thừa và phát huy truyền thống đạo đức tốt đẹp của gia đình Việt Nam nhằm xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc, bền vững.

Mặc dầu đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước đã đề cập như vậy, song hiện nay các vụ án về HN&GD vẫn phát sinh và có chiều hướng gia tăng, đòi hỏi Tòa án phải có đường lối đúng đắn để giải quyết các loại án này.

Tại TAND ở tỉnh Thái Nguyên trong những năm qua, án HN&GD tăng về số lượng. Với sự đa dạng và tính chất phức tạp của các vụ án HN&GD nên TAND nói chung, TAND ở tỉnh Thái Nguyên nói riêng đã gặp không ít những khó khăn trong việc giải quyết loại án này. Tuy vậy, hoạt động áp dụng pháp luật của TAND trong giải quyết án HN&GD ở tỉnh Thái Nguyên trong những năm qua đã đạt được những kết quả nhất định góp phần giải quyết các mâu thuẫn bất hòa trong hôn nhân, trong cuộc sống gia đình, bảo vệ các quyền lợi các quyền lợi hợp pháp của đương sự.

Bên cạnh những mặt đã đạt được, hoạt động áp dụng pháp luật của TAND còn có nhiều thiếu sót, nên dẫn đến một số vụ án bị sửa, hủy; một số ít vụ án còn bị dây dưa kéo dài, làm ảnh hưởng đến quyền lợi các đương sự. Trong hoạt động áp dụng pháp luật, TAND tại tỉnh Thái Nguyên cũng

đã bộc lộ một số tồn tại, như ADPL sai, án tồn đọng còn nhiều, còn có vụ án vi phạm thời hạn tố tụng...

Xuất phát từ lý do trên đề tài: ***"Áp dụng pháp luật của TAND trong giải quyết án hôn nhân và gia đình qua thực tiễn tỉnh Thái Nguyên"*** được chọn làm đề tài luận văn thạc sĩ chuyên ngành Lý luận và lịch sử nhà nước và pháp luật.

2. Tình hình nghiên cứu đề tài

Áp dụng pháp luật của TAND trong giải quyết án HN&GD đã được giới khoa học pháp lý và nhất là những người trực tiếp làm công tác xét xử của ngành Tòa án quan tâm nghiên cứu. Đã có nhiều công trình nghiên cứu, bài viết đề cập đến một số khía cạnh về những vấn đề liên quan đến đề tài, trong đó phải kể đến những công trình nghiên cứu sau:

- Luận văn thạc sĩ của tác giả Chu Đức Thắng: “Áp dụng pháp luật trong việc giải quyết các vụ án dân sự của TAND ở cấp tỉnh ở Việt Nam hiện nay” (Bảo vệ tại Học viện chính trị - hành chính quốc gia Hồ Chí Minh năm 2004).

- Luận văn thạc sĩ luật học của tác giả Lê Xuân Hoàng: “TAND trong tiến trình xây dựng nhà nước pháp quyền Việt Nam” (Bảo vệ tại trường Đại học Luật Hà Nội năm 2011).

- Luận văn thạc sĩ luật học của tác giả Nguyễn Thị Thanh Nga: “Áp dụng pháp luật trong giải quyết các vụ án hôn nhân và gia đình của TAND cấp huyện ở tỉnh Nghệ An hiện nay” (Bảo vệ tại trường Đại học Luật Hà Nội năm 2013).

- Sách chuyên khảo: “Thực hiện pháp luật và áp dụng pháp luật” của tác giả Nguyễn Minh Đoan, NXB Chính trị quốc gia năm 2009.

- Sách chuyên khảo: “Áp dụng pháp luật ở Việt Nam hiện nay - một số vấn đề lý luận và thực tiễn” của tác giả Nguyễn Thị Hồi (chủ biên) năm 2009.

- Bài viết “Một số vấn đề cơ bản về chia tài sản chung của vợ chồng khi ly hôn theo Luật Hôn nhân và gia đình và thực tiễn giải quyết” của tác

giả Thu Hương – Duy Kiên (Tạp chí TAND số 5/2013) và nhiều công trình nghiên cứu khác.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

** Đối tượng nghiên cứu:*

Là hoạt động áp dụng pháp luật của TAND trong giải quyết án HN&GD ở tỉnh Thái Nguyên.

** Phạm vi nghiên cứu:* Luận văn xem xét nghiên cứu hoạt động áp dụng pháp luật của TAND trong giải quyết án HN&GD trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, trong khoảng thời gian từ năm 2009 đến năm 2013.

4. Mục đích và nhiệm vụ của luận văn

** Mục đích luận văn:*

+ Nghiên cứu những vấn đề lý luận về áp dụng pháp luật của TAND trong giải quyết án HN&GD.

+ Đánh giá thực trạng áp dụng pháp luật của TAND trong giải quyết án HN&GD ở tỉnh Thái Nguyên.

+ Đề ra những giải pháp đảm bảo áp dụng pháp luật của TAND trong giải quyết án HN&GD ở tỉnh Thái Nguyên.

** Nhiệm vụ của luận văn:* Để thực hiện được mục đích trên luận văn có nhiệm vụ cụ thể sau đây:

+ Xây dựng khái niệm và đặc điểm áp dụng pháp luật của TAND trong giải quyết án HN&GD.

+ Đánh giá kết quả đạt được, những ưu điểm, hạn chế của của hoạt động áp dụng pháp luật của TAND trong giải quyết án HN&GD ở tỉnh Thái Nguyên và rút ra các nguyên nhân khách quan và nguyên nhân chủ quan của hạn chế.

+ Nêu lên các quan điểm, yêu cầu và đề xuất các giải pháp cụ thể.

5. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

** Cơ sở lý luận:*

Luận văn được nghiên cứu trên cơ sở lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về

Nhà nước và pháp luật, trong đó có hoạt động áp dụng pháp luật của TAND trong giải quyết án HN&GD.

** Phương pháp nghiên cứu:*

Luận văn sử dụng phương pháp nghiên cứu của triết học Mác - Lênin về duy vật biện chứng, duy vật lịch sử, phương pháp lịch sử và logic; phương pháp kết hợp giữa lý luận và thực tiễn; phương pháp phân tích, tổng hợp, thống kê, so sánh, điều tra, khảo sát.

6. Đóng góp mới về khoa học của luận văn

- Luận văn làm sáng tỏ cơ sở lý luận và thực tiễn áp dụng pháp luật của TAND trong giải quyết án HN&GD, làm rõ những đặc thù của loại án này tại TAND ở tỉnh Thái Nguyên.

- Trên cơ sở đánh giá thực trạng, chỉ ra những bất cập trong hoạt động áp dụng pháp luật của TAND trong giải quyết án HN&GD và đề ra các giải pháp có tính khả thi nhằm đảm bảo cho hoạt động áp dụng pháp luật của TAND trong giải quyết án HN&GD ở tỉnh Thái Nguyên có hiệu quả.

7. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của luận văn

- Luận văn là công trình nghiên cứu gần đây nhất về áp dụng pháp luật của TAND trong giải quyết án HN&GD ở tỉnh Thái Nguyên. Góp phần nghiên cứu những vấn đề lý luận về áp dụng pháp luật của TAND trong giải quyết án HN&GD nói chung, làm phong phú thêm những vấn đề lý luận trong lĩnh vực này.

- Luận văn có thể sử dụng làm tài liệu tham khảo cho công tác nghiên cứu giảng dạy, học tập trong các trường Đại học, cao đẳng, cho những người đang trực tiếp làm công tác giải quyết án HN&GD tại TAND nói chung và TAND ở tỉnh Thái Nguyên nói riêng.

8. Kết cấu luận văn

Ngoài phần mở đầu, kết luận và danh mục tài liệu tham khảo, luận văn gồm 3 chương:

Chương 1. Những vấn đề lý luận về áp dụng pháp luật của TAND trong giải quyết án hôn nhân và gia đình.

Chương 2. Thực trạng áp dụng pháp luật của TAND trong giải quyết án hôn nhân và gia đình ở tỉnh Thái Nguyên.

Chương 3. Quan điểm và giải pháp nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật của TAND trong giải quyết án hôn nhân và gia đình ở tỉnh Thái Nguyên.

Chương 1

NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ ÁP DỤNG PHÁP LUẬT CỦA TÒA ÁN NHÂN DÂN TRONG GIẢI QUYẾT ÁN HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH

1.1. Khái niệm và đặc điểm áp dụng pháp luật của TAND trong giải quyết án hôn nhân và gia đình

1.1.1. Khái niệm áp dụng pháp luật của TAND trong giải quyết án hôn nhân và gia đình

Theo quy định của pháp luật về Hôn nhân và gia đình ở nước ta hiện nay thì “Hôn nhân là quan hệ giữa vợ và chồng sau khi đã kết hôn”[27, tr.12]. Do vậy, có thể hiểu hôn nhân là sự liên kết pháp lý giữa một người nam giới và một người phụ nữ thành vợ chồng, quan hệ này dựa trên nguyên tắc hoàn toàn tự nguyện, bình đẳng theo quy định của pháp luật.

Gia đình là một khái niệm rộng hơn khái niệm hôn nhân. Gia đình là một hiện tượng xã hội, phát sinh và phát triển cùng với sự phát triển của xã hội loài người trong đó hôn nhân là một trong những cơ sở để hình thành nên gia đình. Gia đình là tập hợp những người gắn bó với nhau do hôn nhân, quan hệ huyết thống hoặc do quan hệ nuôi dưỡng, làm phát sinh các quyền và nghĩa vụ giữa họ với nhau. Do vậy, gia đình là hình ảnh thu nhỏ của xã hội, trong mỗi hình thái kinh tế - xã hội khác nhau thì tính chất và kết cấu của gia đình cũng khác nhau.

Thông thường TAND sẽ tiến hành ADPL trong các trường hợp: khi có những hành vi vi phạm pháp luật về HN&GD như đánh đập, làm nhục vợ con và các thành viên khác trong gia đình; khi đương sự muốn

chấm dứt quan hệ vợ chồng bằng bản án ly hôn, khi con cái thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng cho cha mẹ, khi đương sự muốn yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi...

Vậy thực hiện pháp luật là gì? Thực hiện pháp luật là một quá trình hoạt động có mục đích làm cho những quy định của pháp luật đi vào cuộc sống, tạo ra cơ sở pháp lý cho hành động thực tế của chủ thể pháp luật. Các QPPL rất phong phú cho nên hình thức thực hiện chúng cũng khác nhau.

ADPL là một trong những hình thức thực hiện pháp luật và là hình thức thực hiện pháp luật có sự can thiệp của nhà nước. ADPL của TAND trong giải quyết án HN&GD thường được thực hiện trong các trường hợp sau:

Thứ nhất, khi cần truy cứu trách nhiệm pháp lý đối với những chủ thể vi phạm pháp luật HN&GD hoặc áp dụng các biện pháp tác động khác không liên quan đến vi phạm pháp luật.

Thứ hai, khi quyền và nghĩa vụ pháp lý của chủ thể không mặc nhiên phát sinh, thay đổi hoặc chấm dứt nếu thiếu sự can thiệp của Nhà nước.

Thứ ba, khi xảy ra tranh chấp về quyền chủ thể và nghĩa vụ pháp lý giữa các bên tham gia quan hệ pháp luật mà các bên không tự giải quyết được.

Thứ tư, trong một số quan hệ pháp luật mà Nhà nước thấy cần thiết phải tham gia kiểm tra, giám sát hoạt động của các bên tham gia vào quan hệ đó hoặc Nhà nước xác nhận sự tồn tại hay không tồn tại của một số sự việc, sự kiện thực tế.

1.1.2. Đặc điểm áp dụng pháp luật của TAND trong giải quyết án HN&GD

Áp dụng pháp luật nói chung là hoạt động mang tính quyền lực nhà nước. Áp dụng pháp luật trong giải quyết án HN&GD có những đặc điểm chung của áp dụng pháp luật, ngoài ra do đặc thù về đối tượng áp dụng là quan hệ HN&GD nên có những đặc điểm riêng sau:

Áp dụng pháp luật trong giải quyết án HN&GD chỉ do cơ quan nhà nước có thẩm quyền tiến hành, đó chính là hệ thống TAND. Cụ thể ở đây là Thẩm phán, cán bộ TAND được nhà nước giao nhiệm vụ giải quyết các

vụ án về HN&GD nói chung. Vì vậy, ở mỗi giai đoạn phát triển của đất nước, tùy theo yêu cầu của tình hình thực tế và chính sách của Đảng và Nhà nước mà việc áp dụng pháp luật của TAND trong giải quyết án HN&GD phải phù hợp với chủ trương, đường lối đó.

Hoạt động áp dụng pháp luật trong giải quyết án HN&GD của TAND đòi hỏi phải tuân theo những trình tự, thủ tục chặt chẽ. Điều này được thể hiện rõ trong quy định của pháp luật tổ tụng dân sự. Từ khâu nhận đơn, xử lý đơn, thụ lý vụ án và giải quyết đều phải tuân theo những quy định về thời hạn, thời hiệu và những yêu cầu cụ thể khác như: cung cấp tài liệu, chứng cứ, bổ sung các giấy tờ cần thiết theo yêu cầu của tòa án. Đặc biệt áp dụng pháp luật trong giải quyết án HN&GD phải là một hoạt động mang tính khoa học và sáng tạo do thẩm phán và HĐXX thực hiện. Bởi vì các quy định của pháp luật trong giải quyết án HN&GD mang tính chất chung chung, khái quát, song các trường hợp cụ thể trên thực tế lại rất đa dạng, phong phú, muôn hình vạn trạng.

1.2. Quy trình và nội dung áp dụng pháp luật trong giải quyết án hôn nhân và gia đình

Căn cứ vào lý luận chung về quy trình ADPL cũng như đặc điểm của ADPL trong giải quyết các vụ án HN&GD, có thể chia quy trình ADPL trong giải quyết các vụ án HN&GD của TAND thành những giai đoạn sau đây:

Thứ nhất, hoạt động áp dụng pháp luật trong thụ lý, điều tra, đình chỉ và tạm đình chỉ vụ án

Thứ hai, hoạt động áp dụng pháp luật trong trường hợp hòa giải thành

Thứ ba, hoạt động áp dụng pháp luật trong trường hợp thuận tình ly hôn.

Thứ tư, hoạt động ADPL trong trường hợp ban hành bản án để giải quyết vụ án HN&GD

- Hoạt động ADPL theo trình tự sơ thẩm của TAND cấp huyện.
- Hoạt động ADPL theo trình tự sơ thẩm của TAND cấp tỉnh.
- Hoạt động ADPL theo trình tự phúc thẩm của TAND cấp tỉnh.

- Hoạt động ADPL theo trình tự giám đốc thẩm hoặc tái thẩm.

1.3. Hiệu quả và các yếu tố bảo đảm hiệu quả áp dụng pháp luật của TAND trong giải quyết án HN&GD

Hiệu quả ADPL của TAND trong giải quyết án HN&GD được hiểu là kết quả thực tế đạt được do sự điều chỉnh, tác động của pháp luật mang lại trong những phạm vi và điều kiện nhất định, biểu hiện thông qua chất lượng các bản án, quyết định của Tòa án cũng như tính dân chủ của phiên tòa, uy tín của người Thẩm phán và sự tín nhiệm của nhân dân đối với Tòa án.

Để hoạt động ADPL của TAND trong giải quyết án HN&GD đạt chất lượng và hiệu quả tốt thì cần phải có một số những điều kiện nhất định. Những yếu tố này một mặt tác động đan xen lẫn nhau, một mặt lại có những vai trò, tác dụng riêng đối với hoạt động ADPL trong giải quyết án HN&GD.

1.3.1. Các quy định pháp luật liên quan đến việc giải quyết án về HN&GD

Chất lượng của hệ thống pháp luật về tổ chức Tòa án, về HN&GD, về tổ tụng dân sự, các văn bản hướng dẫn thi hành... có vai trò rất quan trọng đối với hoạt động ADPL của TAND trong giải quyết án HN&GD. Đây chính là một trong những cơ sở để đảm bảo cho việc ADPL đạt được kết quả cao trong thực tiễn, đồng thời cho phép dự báo được khả năng hiện thực hóa các quy định của pháp luật trong đời sống xã hội. Để làm được điều đó thì hệ thống pháp luật về HN&GD phải được xây dựng đúng trình tự, thủ tục, đúng thẩm quyền, tên gọi phù hợp với nội dung, có hình thức sáng sủa, rõ ràng. Nội dung của những văn bản này phải có được sự liên kết chặt chẽ, logic, các thuật ngữ pháp lý được sử dụng chính xác, một nghĩa, lời văn trong sáng, ngắn gọn, dễ hiểu, phù hợp với trình độ nhận thức của quảng đại quần chúng nhân dân.

1.3.2. Tình hình kinh tế, chính trị - xã hội của đất nước

Hiện nay Việt Nam có quan hệ ngoại giao với 176 quốc gia, quan hệ kinh tế thương mại với trên 200 quốc gia và vùng lãnh thổ, trong đó khoảng

80 quốc gia và vùng lãnh thổ đầu tư trực tiếp vào Việt Nam... Chưa bao giờ mối quan hệ ngoại giao và kinh tế của Việt Nam lại phát triển sâu rộng và đa dạng như ngày nay. Điều đó ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng và hiệu quả ADPL của TAND trong giải quyết án HN&GD.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng cộng sản Việt Nam, nhà nước ta đang từng bước xây dựng và hoàn thiện chế độ HN&GD mới, tiến bộ, phù hợp với nguyện vọng của đông đảo nhân dân lao động. Do đó, chế độ chính trị là một trong những nhân tố ảnh hưởng sâu sắc đến hệ thống pháp luật về HN&GD nói chung và hoạt động ADPL của TAND trong giải quyết án HN&GD nói riêng.

1.3.3. Yếu tố đạo đức, truyền thống văn hóa dân tộc

Bất kỳ hệ thống pháp luật nào cũng ra đời, tồn tại và phát triển trên nền tảng đạo đức nhất định. Những quan niệm, chuẩn mực đạo đức là tiền đề tư tưởng cho pháp luật. Tuy nhiên, không có ngành luật nào có mối quan hệ mật thiết với đạo đức như luật HN&GD. Điều này cho thấy pháp luật HN&GD đã thừa nhận tập quán đạo đức, thuần phong mỹ tục trong quan hệ HN&GD của người Việt Nam.

1.3.4. Ý thức pháp luật của đội ngũ cán bộ, công chức của Tòa án và các tầng lớp nhân dân

Trình độ văn hóa nói chung và trình độ văn hóa pháp lý nói riêng của công dân có ảnh hưởng rất lớn tới quá trình ADPL. Riêng đối với hoạt động ADPL của TAND trong việc giải quyết án HN&GD thì trình độ, ý thức pháp luật của người áp dụng như: Thẩm phán, HTND, Thư ký tòa án là điều kiện cực kỳ quan trọng bảo đảm cho việc ADPL được thực hiện chính xác và triệt để trên thực tế. Bên cạnh đó, ý thức pháp luật của chủ thể bị áp dụng cũng ảnh hưởng rất lớn đến kết quả của hoạt động ADPL, bởi vì khi đã có những tri thức pháp luật cần thiết, các chủ thể sẽ biết sử dụng pháp luật vào việc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của mình cũng như lợi ích chung của nhà nước và xã hội.

1.3.5. Năng lực, trình độ của đội ngũ cán bộ, thẩm phán, hội thẩm nhân dân, thư ký của tòa án

Thực tiễn giải quyết các vụ án về HN&GD cho thấy tính chất ngày càng phức tạp của loại án này, do vậy đòi hỏi người cán bộ, thẩm phán, thư ký khi giải quyết các tranh chấp phải có nghiệp vụ chuyên sâu, nắm vững các quy định của pháp luật về tổ tụng dân sự để xây dựng hồ sơ vụ án có chất lượng. Do vậy, việc bồi dưỡng, nâng cao trình độ nghiệp vụ đối với cán bộ Tòa án trong lĩnh vực giải quyết án HN&GD là hết sức quan trọng và có ý nghĩa to lớn.

1.3.6. Một số yếu tố khác

Bên cạnh những yếu tố chủ yếu đã nêu ở trên, ADPL của TAND trong giải quyết án HN&GD còn chịu ảnh hưởng của một số yếu tố khác như: Chất lượng và hiệu quả của công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, điều kiện cơ sở vật chất – kỹ thuật cần thiết... Đồng thời, nhà nước phải chú trọng đến việc hoàn thiện các chế độ chính sách đối với thẩm phán và cán bộ ngành tòa án. Bởi lẽ, đây là một nghề có tính đặc thù riêng, vất vả, khó khăn, phức tạp, chịu nhiều áp lực, đôi khi còn gặp những nguy hiểm cho bản thân và gia đình. Do vậy, cần xây dựng cơ chế bảo vệ đối với thẩm phán và gia đình họ, xây dựng những quy định về chế độ bảo hiểm để họ được hưởng bồi thường khi gặp rủi ro trong cuộc sống và nghề nghiệp.

Kết luận Chương 1

ADPL của TAND trong giải quyết án HN&GD là một lĩnh vực của ADPL nói chung. Do vậy, ADPL của TAND trong giải quyết án HN&GD vừa mang những đặc điểm nói chung của ADPL vừa có những đặc điểm riêng của ADPL trong giải quyết án HN&GD về chủ thể, về quy trình và nội dung ADPL trong giải quyết án HN&GD. Có nhiều yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả ADPL của TAND trong giải quyết án HN&GD, trong đó có các yếu tố quan trọng như pháp luật, tình hình kinh tế - chính trị, truyền thống văn hóa, ý thức pháp luật của người dân, trình độ năng lực của người ADPL...

Chương 2

THỰC TRẠNG ÁP DỤNG PHÁP LUẬT CỦA TÒA ÁN NHÂN DÂN TRONG GIẢI QUYẾT ÁN HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH Ở TỈNH THÁI NGUYÊN

2.1. Một số đặc điểm về kinh tế - xã hội có ảnh hưởng đến hoạt động áp dụng pháp luật của TAND trong giải quyết án hôn nhân và gia đình ở tỉnh Thái Nguyên

2.1.1. Đặc điểm về tự nhiên, dân cư, kinh tế, văn hóa, xã hội có ảnh hưởng đến hoạt động áp dụng pháp luật của TAND trong giải quyết án hôn nhân và gia đình ở tỉnh Thái Nguyên

Tỉnh Thái nguyên là trung tâm chính trị, kinh tế của khu Việt Bắc nói riêng, của trung du miền núi đông bắc nói chung, là cửa ngõ giao lưu kinh tế xã hội giữa vùng trung du miền núi với vùng đồng bằng Bắc Bộ; Tỉnh Thái Nguyên hiện nay có tổng diện tích tự nhiên 3562,82 km², với 9 đơn vị hành chính. Dân số Thái Nguyên khoảng 1,2 triệu người, trong đó có 8 dân tộc chủ yếu sinh sống đó là Kinh, Tày, Nùng, Sán diu, H'mông, Sán chay, Hoa và Dao.

Tài nguyên khoáng sản phong phú về chủng loại, là một lợi thế so sánh lớn trong việc phát triển các ngành công nghiệp luyện kim, khai khoáng... Hạ tầng cơ sở như hệ thống điện, nước, bưu chính viễn thông, giao thông (kể cả đường bộ, đường sắt và đường thủy) phát triển khá hoàn thiện và thuận lợi.

Nhìn chung, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh trong những năm gần đây có nhiều thuận lợi song cũng phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức. Từ những đặc điểm tự nhiên, dân cư, kinh tế, văn hóa, xã hội đã có những ảnh hưởng nhất định tới việc ADPL của TAND trong giải quyết án HN&GD.

Thứ nhất, Thái Nguyên là một tỉnh miền núi trung du Bắc bộ với những đặc điểm tự nhiên và dân cư đã phân tích ở trên đã gây không ít khó

khẩn cho công tác điều tra, xác minh, định giá, triệu tập các đương sự (giao thông, đi lại, công tác văn thư chuyên chậm...).

Thứ hai, điều kiện cơ sở vật chất của ngành Tòa án ở Thái Nguyên và nguồn kinh phí hoạt động cũng ảnh hưởng tới việc ADPL của TAND trong giải quyết án HN&GD.

2.1.2. Ảnh hưởng của yếu tố cơ cấu tổ chức của hệ thống TAND ở tỉnh Thái Nguyên đến hoạt động áp dụng pháp luật của TAND trong giải quyết án HN&GD

Qua những năm xây dựng và trưởng thành, với sự nỗ lực đồng lòng của tập thể cán bộ công chức, ngành TAND tỉnh Thái Nguyên mà tiền thân là ngành TAND tỉnh Bắc Thái đã không ngừng trưởng thành về mọi mặt. Đó là sự cần thiết về cơ cấu tổ chức, sự lớn mạnh về năng lực chuyên môn và sự vững vàng về phẩm chất đạo đức, nhận thức chính trị của cán bộ công chức tại 05 Tòa chuyên trách, 03 phòng nghiệp vụ của TAND tỉnh Thái Nguyên và 09 TAND cấp huyện.

Theo số liệu thống kê chính thức đến hết năm 2012, ngành TAND tỉnh Thái Nguyên có 181 cán bộ, trong đó có 71 Thẩm phán, 76 thư ký và các chức danh khác. Tòa án tỉnh có 68 cán bộ, trong đó gồm 01 Chánh án, 02 phó Chánh án, 05 Chánh tòa, 24 Thẩm phán, 02 thẩm tra viên, 20 thư ký và các chức danh khác. TAND cấp huyện có 113 cán bộ, trong đó có 47 thẩm phán, 56 thư ký và các chức danh khác. Về trình độ học vấn: có 08 cán bộ đạt trình độ thạc sỹ, 154 cán bộ đạt trình độ cử nhân, 04 cán bộ đạt trình độ cao đẳng, 06 cán bộ đạt trình độ trung cấp. Về trình độ lý luận chính trị: có 15 cán bộ đạt trình độ lý luận cao cấp và cử nhân, 68 cán bộ đạt trình độ lý luận trung cấp. Hầu hết tất cả cán bộ đều có trình độ cơ sở về tin học và ngoại ngữ. Bên cạnh đó, có 131 cán bộ là Đảng viên đảng cộng sản Việt Nam trong đó có 88 nữ, dân tộc thiểu số là 49 cán bộ.

Ngoài ra, các TAND ở Thái Nguyên còn có 286 HTND ở cả 2 cấp Tòa án tham gia vào hoạt động xử xét theo quy định của pháp luật.

2.2. Những ưu điểm, kết quả đạt được trong ADPL của TAND để giải quyết án HN&GD ở tỉnh Thái Nguyên

- Về ADPL trong giai đoạn chuẩn bị xét xử.

Trong giai đoạn này, các thẩm phán đã hướng dẫn đương sự thực hiện đúng những nghĩa vụ về cung cấp chứng cứ, tài liệu cho việc giải quyết vụ án; chủ động xác minh, thu thập chứng cứ trong những trường hợp cần thiết hoặc theo quy định của pháp luật; quan tâm, làm tốt công tác hòa giải nên tỷ lệ các vụ việc được hòa giải đề ra quyết định công nhận thuận tình ly hôn đạt tỷ lệ cao trên 92% tổng số vụ án đã giải quyết.

- Về ADPL trong giải quyết án HN&GD cấp sơ thẩm.

Trong những năm qua (từ năm 2009 đến năm 2013), các TAND ở tỉnh Thái Nguyên đã thụ lý và giải quyết một số lượng lớn các vụ án về HN&GD, cụ thể bằng bảng thống kê sau:

Bảng 2.1. Kết quả thụ lý và giải quyết án hôn nhân gia đình sơ thẩm 5 năm (2009 – 2013)

Năm	Thụ lý (Vụ)	Giải quyết (Vụ)	Còn lại (Vụ)
2009	1148	1010	138
2010	1381	1242	139
2011	1582	1464	118
2012	2089	1809	280
2013	2075	1870	205
Tổng	8275	7395	880

Như vậy, tổng số các vụ án HN&GD mà TAND ở tỉnh Thái Nguyên giải quyết là rất lớn. Đây là kết quả của việc ADPL trong giai đoạn nhận đơn khởi kiện của các cán bộ Tòa án.

Theo thống kê, trong 5 năm gần đây, số lượng án HN&GD mà TAND ở tỉnh Thái Nguyên thụ lý có chiều hướng tăng nhanh. Cụ thể năm 2009 là 1148 vụ đến năm 2013 là 2075 vụ, tăng 927 vụ.

- Về ADPL trong giải quyết án HN&GD cấp phúc thẩm.

Thời gian qua, trong phạm vi thẩm quyền của mình TAND tỉnh Thái Nguyên đã xem xét theo trình tự phúc thẩm với tổng số án thụ lý cấp sơ thẩm là 228 vụ bị kháng cáo, kháng nghị trong 5 năm gần đây. Cụ thể bằng bảng thống kê như sau:

Bảng 2.2. Kết quả thụ lý và giải quyết án hôn nhân gia đình phúc thẩm của toà án tỉnh 5 năm (2009 – 2013)

Năm	Số án sơ thẩm của TA huyện được giải quyết phúc thẩm trong kỳ	Rút kháng cáo kháng nghị, y án sơ thẩm (vụ)	Sửa án (vụ)	Hủy án (vụ)
2009	55	28	24	3
2010	44	19	23	2
2011	45	15	30	0
2012	42	13	25	4
2013	35	17	15	3
Tổng	221	92	117	12

- Về ADPL trong hoạt động xét xử giám đốc thẩm và tái thẩm.

Trong những năm qua, từ năm 2009 - 2014 không có kháng nghị của cấp có thẩm quyền theo trình tự tái thẩm. Đối với trình tự giám đốc thẩm TAND tỉnh đã ADPL xét xử 26 vụ án, qua đó đã phát hiện những sai sót của cấp sơ thẩm trong quá trình ADPL của TAND cấp huyện từ giai đoạn điều tra thu thập chứng cứ, đến việc xét xử tại phiên tòa.

Để đạt được những kết quả như đã phân tích trên, trong thời gian qua, việc ADPL của TAND ở tỉnh Thái Nguyên trong giải quyết án HN&GD đã được tiến hành theo đúng trình tự, thủ tục do pháp luật quy định, phiên tòa đã thực sự được diễn ra dân chủ, trang nghiêm, khách quan. Bên cạnh đó, Ban cán sự Đảng TAND tỉnh, cấp ủy Đảng của các TAND cấp huyện ở tỉnh

Thái Nguyên cũng luôn tăng cường đổi mới phương thức lãnh đạo đối với hoạt động ADPL trong quá trình giải quyết các vụ án nói chung và án HN&GD nói riêng nhằm đạt được kết quả cao nhất.

2.3. Những nhược điểm, hạn chế trong ADPL của TAND để giải quyết án HN&GD ở tỉnh Thái Nguyên

- Những hạn chế về ADPL trong các trường hợp đình chỉ, tạm đình chỉ, công nhận hòa giải thành, công nhận thuận tình ly hôn.

- Những hạn chế trong ADPL đối với những trường hợp đưa vụ án ra xét xử bằng bản án.

Thứ nhất, vi phạm các quy định về thời hạn chuẩn bị xét xử

Thứ hai, hạn chế trong việc thu thập chứng cứ vụ án chưa đầy đủ, còn vi phạm thủ tục tố tụng trong hoạt động điều tra.

Thứ ba, hạn chế trong điều hành phiên tòa xét xử sơ thẩm, quá trình thẩm vấn tại phiên tòa, tranh tụng tại phiên tòa và nghị án.

Từ thực trạng hoạt động ADPL của TAND trong giải quyết án HN&GD ở tỉnh Thái Nguyên vừa phân tích trên, có thể xác định những tồn tại, hạn chế là do nhiều nguyên nhân, trong đó có những nguyên nhân cơ bản sau:

- Nguyên nhân khách quan

Thứ nhất, hệ thống pháp luật để giải quyết các vụ án HN&GD chưa đầy đủ, đồng bộ, các văn bản hướng dẫn ADPL còn chậm và thiếu.

Thứ hai, sự phối kết hợp giữa Tòa án và các cơ quan liên quan trong quá trình giải quyết án HN&GD chưa thực sự chặt chẽ và đạt kết quả tốt.

Thứ ba, cơ sở vật chất của Tòa án phục vụ cho công tác ADPL trong giải quyết án HN&GD còn nhiều thiếu thốn.

Thứ tư, công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật cho nhân dân chưa được chú trọng.

- Nguyên nhân chủ quan

Thứ nhất, do trình độ chuyên môn của Thẩm phán, HTND, thư ký trong quá trình ADPL để giải quyết án HN&GD chưa đáp ứng được yêu cầu công việc.

Thứ hai, những hiện tượng tiêu cực trong hoạt động của ngành TAND ở tỉnh Thái Nguyên cũng ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng hoạt động ADPL trong giải quyết án HN&GD.

Thứ ba, việc hoạch định chính sách phát triển ngành TAND, công tác quản lý, sử dụng cán bộ chưa tốt, chưa kịp thời kiểm tra thường xuyên, uốn nắn những sai sót trong nghiệp vụ.

Kết luận Chương 2

Thái Nguyên là một tỉnh có địa hình rừng, núi phức tạp, dân cư không đồng nhất, có nhiều đồng bào các dân tộc ít người sinh sống, kinh tế, xã hội phát triển không cao... các điều kiện đó đã ảnh hưởng rất lớn tới hoạt động ADPL trong giải quyết án HN&GD của TAND tỉnh Thái Nguyên. Hoạt động ADPL trong giải quyết án HN&GD của TAND tỉnh Thái Nguyên những năm qua đã đạt được nhiều kết quả tích cực, góp phần ổn định tình hình HN&GD của địa phương, song cũng còn nhiều hạn chế, bất cập cần được khắc phục...

Chương 3

QUAN ĐIỂM VÀ GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ ÁP DỤNG PHÁP LUẬT CỦA TÒA ÁN NHÂN DÂN TRONG GIẢI QUYẾT ÁN HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH Ở TỈNH THÁI NGUYÊN

3.1. Các quan điểm cơ bản về nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật trong giải quyết án HN&GD của TAND ở tỉnh Thái Nguyên

Thứ nhất, hoạt động ADPL của TAND trong giải quyết án HN&GD phải đáp ứng được yêu cầu xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa và mở rộng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa.

Thứ hai, áp dụng pháp luật của TAND trong giải quyết án HN&GD phải phù hợp với quá trình cải cách tư pháp ở Việt Nam.

Thứ ba, áp dụng pháp luật của TAND trong giải quyết án HN&GD phải đáp ứng xu thế mở cửa, hội nhập quốc tế trong hoạt động tư pháp, đặc biệt trong điều kiện có người Việt Nam kết hôn với người nước ngoài và người nước ngoài sinh sống, làm việc tại Việt Nam.

Thứ tư, ADPL trong giải quyết án HN&GD phải tạo điều kiện để các quan hệ HN&GD phát triển lành mạnh theo đúng chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước ta trong giai đoạn hiện nay.

Thứ năm, ADPL trong giải quyết án HN&GD phải bảo đảm lợi ích của phụ nữ và trẻ em.

3.2. Giải pháp nâng cao hiệu quả ADPL của TAND trong giải quyết án HN&GD ở tỉnh Thái Nguyên

3.2.1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động TAND tỉnh Thái Nguyên nói chung và việc áp dụng pháp luật trong giải quyết án HN&GD nói riêng

Tăng cường đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động ADPL trong giải quyết án HN&GD của TAND ở tỉnh Thái Nguyên là cần thiết, để đảm bảo hiệu quả ADPL trong hoạt động xét xử nói chung và giải quyết án HN&GD nói riêng. Sự lãnh đạo này bao trùm trên cả ba phương diện: về chính trị, tổ chức cán bộ, khắc phục tình trạng cấp ủy Đảng buông lỏng lãnh đạo hoặc can thiệp không đúng vào hoạt động xét xử của TAND các cấp.

3.2.2. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống văn bản QPPL nhằm đảm bảo áp dụng pháp luật trong giải quyết án HN&GD trong cả nước cũng như ở Thái Nguyên

Việt Nam là một đất nước có hệ thống pháp luật thành văn. Tuy nhiên, khi xã hội ngày càng phát triển thì càng có nhiều quan hệ xã hội cần phải điều chỉnh bằng pháp luật. Thời gian vừa qua, ở Việt Nam đã xuất hiện nhiều vấn đề mà pháp luật chưa dự liệu hết được những tình huống nảy sinh trong cuộc sống, bởi vậy quá trình áp dụng trên thực tế gặp không ít khó khăn. Để hoạt động ADPL của TAND trong giải quyết án HN&GD

được chính xác và có tính thuyết phục đòi hỏi hệ thống pháp luật nói chung và pháp luật HN&GD nói riêng ngày càng hoàn thiện hơn nữa, không chỉ pháp luật nội dung mà cả pháp luật tố tụng. Đồng thời, trong quá trình ADPL người thẩm phán phải khẳng định và lựa chọn QPPL phù hợp nhất cho từng trường hợp tranh chấp cụ thể, phải phân tích sâu sắc, đánh giá đúng bản chất của vụ án HN&GD một cách đầy đủ, toàn diện, khách quan, trung thực.

3.2.3. Kiện toàn cơ cấu tổ chức, nâng cao năng lực, trình độ của đội ngũ thẩm phán, thư ký trong giải quyết án HN&GD ở tỉnh Thái Nguyên

Để nâng cao hiệu quả của ADPL trong giải quyết án HN&GD của TAND ở tỉnh Thái Nguyên, yếu tố con người cũng đóng vai trò quyết định, đó là những Thẩm phán, chủ thể trực tiếp ADPL trong quá trình giải quyết án HN&GD. Các chủ thể ADPL muốn thực hiện tốt vai trò của mình và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao thì họ phải được làm việc trong một cơ cấu tổ chức được sắp xếp một cách khoa học và hợp lý.

Để hoạt động ADPL đạt được hiệu quả tốt, TAND cấp huyện ở Thái Nguyên cần có kế hoạch đề nghị bổ sung thêm số lượng Thẩm phán trực tiếp giải quyết án HN&GD để đáp ứng được yêu cầu của nhiệm vụ mới. Ngoài ra, các TAND cấp huyện cũng phải chuẩn bị nhân sự để thay thế những Thẩm phán đến tuổi nghỉ hưu, thường là những Thẩm phán giữ chức vụ quản lý là Chánh án, Phó chánh án và phải làm tốt công tác luân chuyển cán bộ giữa các TAND để đáp ứng yêu cầu của tình hình mới.

3.2.4. Nâng cao năng lực trình độ chuyên môn của HTND

Để nâng cao hiệu quả của HTND trong quá trình tham gia xét xử tại TAND trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên cần đổi mới theo những giải pháp sau:

- Cần cụ thể hóa hơn nữa các tiêu chuẩn ghi nhận trong Pháp lệnh Thẩm phán và HTND như tiêu chuẩn về kiến thức pháp lý cần cụ thể là có kiến thức pháp lý được đào tạo trong hệ thống các cơ sở đào tạo pháp luật, với các hình thức đào tạo và cấp đào tạo khác nhau, nhưng tối thiểu cũng phải là người có trình độ trung cấp pháp lý. Trong quá trình xét xử, nếu vụ

án xảy ra ở địa bàn thuộc đơn vị hành chính nào thì Chánh án Tòa án sơ thẩm khu vực nên cơ cấu vào thành phần HĐXX các HTND ở địa bàn hành chính đó để đảm bảo kết quả hoạt động xét xử thật phù hợp với tình hình thực tiễn địa phương, cũng như nguyện vọng của nhân dân địa phương nơi xảy ra vụ án.

3.2.5. Tăng cường phương tiện và điều kiện cơ sở vật chất cho các TAND trên địa bàn tỉnh và hoàn thiện chế độ chính sách đối với Thẩm phán, cán bộ Tòa án

Để đảm bảo hiệu quả cho hoạt động ADPL của TAND trong giải quyết án HN&GD ở tỉnh Thái Nguyên thì vấn đề tăng cường điều kiện cơ sở vật chất, phương tiện làm việc là một yêu cầu cấp thiết. Vì vậy, cần tăng cường điều kiện về phương tiện cơ sở vật chất cho các TAND trên địa tỉnh Thái Nguyên, cụ thể như sau:

- Hiện đại hóa các phương tiện làm việc và cơ sở vật chất phục vụ cho công tác xét xử, tăng cường việc cấp tài liệu, sách báo về khoa học pháp lý cho các Thẩm phán và cán bộ tòa án, trang bị cơ sở vật chất và hiện đại hóa phòng xét xử của các TAND.

Nghề Thẩm phán là một nghề có tính đặc thù riêng, vất vả, khó khăn, phức tạp và chịu nhiều áp lực. Đặc biệt có khi còn nguy hiểm cho bản thân và gia đình. Do vậy, cần xây dựng cơ chế bảo vệ đối với Thẩm phán và gia đình họ, xây dựng quy định về chế độ bảo hiểm để họ được hưởng bồi thường khi gặp rủi ro trong cuộc sống và trong sự nghiệp.

3.2.6. Tăng cường hoạt động kiểm tra giám đốc đối với TAND ở tỉnh Thái Nguyên trong việc giải quyết án HN&GD

Trước yêu cầu của công cuộc cải cách tư pháp, nhiệm vụ của Ủy ban thẩm phán và phòng giám đốc kiểm tra TAND tỉnh Thái Nguyên ngày càng nặng nề hơn. Bởi vậy, việc tăng cường hoạt động kiểm tra giám đốc án của TAND tỉnh Thái Nguyên đối với việc ADPL trong giải quyết án HN&GD cần phải được thực hiện như sau:

- Kiện toàn tổ chức Ủy ban thẩm phán của TAND tỉnh Thái Nguyên

- Kiện toàn về tổ chức, tăng số lượng thẩm tra viên và chuyên viên cho phòng kiểm tra giám đốc án của TAND tỉnh Thái Nguyên.

- Công tác nghiên cứu hồ sơ vụ án trong hoạt động giám đốc án theo hướng khoa học, hiệu quả cao, thường xuyên tổ chức các hội thảo, đẩy mạnh công tác nghiên cứu các đề tài khoa học ở cấp cơ sở về ADPL trong giải quyết án HN&GD, tạo cơ sở lý luận cho công tác thực tiễn.

3.2.7. Tăng cường công tác tổng kết kinh nghiệm xét xử của ngành Tòa án làm cơ sở cho hoạt động ADPL trong giải quyết án HN&GD được thực hiện thống nhất

Thông qua công tác tổng kết kinh nghiệm ADPL trong giải quyết án HN&GD ở tỉnh Thái Nguyên, giúp cho Thẩm phán, Hội thẩm và cán bộ Tòa án có những bài học bổ ích rút ra từ thực tiễn để nâng cao kỹ năng trong quá trình ADPL, giải quyết án HN&GD, những nhận định và lập luận sắc sảo, chính xác sẽ cho những bản án, quyết định đúng có sức thuyết phục; những phương pháp xử lý tình huống thông minh, đúng pháp luật khi tiến hành điều tra, tiến hành xét xử tại phiên tòa... sẽ giúp cho người Thẩm phán có những bài học đúc kết từ thực tiễn. Những sai lầm của việc ADPL trong giải quyết án HN&GD; những khiếm khuyết trong việc tổ chức và điều khiển phiên tòa; những bản án và quyết định chưa đúng pháp luật; chưa hợp tình, hợp lý... cũng là những bài học quý giá, bổ ích cho công tác của người Thẩm phán.

3.2.8. Tuyên truyền, phổ biến, giải thích pháp luật để nâng cao ý thức pháp luật và tăng cường sự kiểm tra, giám sát của nhân dân đối với hoạt động của TAND trong giải quyết án HN&GD ở tỉnh Thái Nguyên

Muốn pháp luật thực sự đi vào cuộc sống và các quy định của pháp luật được hiện thực hóa thì công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, giải thích pháp luật nói chung và pháp luật về HN&GD nói riêng có ý nghĩa rất quan trọng.

Trong thời gian qua, công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật đã được Đảng, nhà nước quan tâm, coi đây là một trong những

nhiệm vụ trọng tâm trong việc tăng cường quản lý xã hội bằng pháp luật. Với sự nỗ lực của các cấp, các ngành, công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật ngày càng được đẩy mạnh, góp phần xây dựng ý thức sống và làm việc theo pháp luật của cán bộ, nhân dân.

Kết luận Chương 3

Trong những năm vừa qua, được sự quan tâm lãnh đạo của TANDTC, của các cấp, các ngành, lãnh đạo TAND tỉnh Thái Nguyên cùng toàn thể cán bộ trong Tòa đã cố gắng, nỗ lực phấn đấu để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Để ngày càng nâng cao hiệu quả việc ADPL của TAND trong giải quyết án HN&GD, chủ thể cần thực hiện theo những quan điểm cơ bản về ADPL. Bên cạnh đó, phải thực hiện đầy đủ, đồng bộ và thường xuyên những giải pháp đã phân tích ở trên trong thời gian nhất định mới tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động giải quyết án HN&GD ở tỉnh Thái Nguyên đạt được kết quả tốt.

KẾT LUẬN

Áp dụng pháp luật là một trong các hình thức thực hiện pháp luật nhưng là hình thức thức có tính đặc thù bởi vì bao giờ chủ thể áp dụng pháp luật cũng là cá nhân, cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Áp dụng pháp luật trong giải quyết các vụ án HN&GD của TAND là một hình thức cụ thể của hoạt động ADPL nói chung vì các chủ thể ADPL là cá nhân được nhà nước giao quyền như Thẩm phán, HTND và những người tiến hành tố tụng trong hoạt động ADPL giải quyết án HN&GD.

Trong những năm gần đây việc ADPL của TAND trong giải quyết án HN&GD ở tỉnh Thái Nguyên đã đạt được những kết quả nhất định, góp phần rất quan trọng trong việc bảo vệ thành quả cách mạng, giữ vững an ninh chính trị trên địa bàn tỉnh, đồng thời bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp

của công dân cũng như góp phần hàn gắn, củng cố mỗi đoàn kết trong nội bộ nhân dân. Tuy nhiên, hoạt động ADPL của TAND trong giải quyết án HN&GD ở tỉnh Thái Nguyên vẫn còn tồn tại những thiếu sót, hạn chế nhất định. Thực trạng trên đã gây ra những hậu quả nhất định cho xã hội, đặc biệt là làm suy giảm uy tín của TAND, sự tin nhiệm của nhân dân vào cơ quan bảo vệ pháp luật, bảo vệ công lý. Dẫn đến tình trạng trên có rất nhiều nguyên nhân chủ quan và khách quan khác nhau song nhìn chung đều là những bài học kinh nghiệm để từ đó ngành Tòa án Thái Nguyên đưa ra những giải pháp nhất định nhằm khắc phục những tồn tại, hạn chế. Tuy nhiên, các giải pháp này phải được tiến hành đồng bộ và nghiêm túc mới nâng cao được chất lượng ADPL của TAND trong giải quyết án HN&GD ở tỉnh Thái Nguyên, góp phần quan trọng làm lành mạnh các quan hệ xã hội, bảo vệ nền pháp chế xã hội chủ nghĩa, kế thừa và phát huy truyền thống đạo đức tốt đẹp của gia đình Việt Nam nhằm xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc, bền vững.